TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2025/HNGĐ-ST
Ngày 29 – 4 – 2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Thu.
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi
Ông Hồ Minh Chí

- Thư ký phiên toà: Bà Tô Huyền Trang – *Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.*

Ngày 29 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 27/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2025 về việc tranh chấp ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Bà Nguyễn Huỳnh Tường V, sinh năm: 21/05/2005. Địa chỉ cư trú: Số 03B, ấp 3, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

**** Bị đơn:*** Ông Phạm Quốc K, sinh năm: 15/01/1997. Địa chỉ cư trú: Ấp 1, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 01/10/2024, Bản tự khai và được bổ sung tại phiên tòa, nguyên đơn bà V trình bày:

Về hôn nhân: Bà V và ông K kết hôn có đăng ký kết hôn vào ngày 26/5/2023 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, ông K không lo kinh tế gia đình. Bà và ông K đã ly thân khoảng 04 tháng nay, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Bà Nguyễn Huỳnh Tường V yêu cầu ly hôn với ông Phạm Quốc K.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Phạm Quốc A, sinh ngày 21/09/2023. Khi ly hôn bà V yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà V xác định không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã triệu tập ông K và thông báo thụ lý về nội dung yêu cầu khởi kiện của bà V, ông K không đến Tòa án theo triệu tập cũng không gửi văn bản ý kiến của ông đối với yêu cầu khởi kiện của bà V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Bà V và ông K kết hôn, có đăng ký kết hôn vào ngày 26/5/2023 tại Ủy ban nhân dân xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Bà V yêu cầu ly hôn với ông K. Quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Đối với ông K, Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng để triệu tập ông K đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng ông K đều vắng mặt không rõ lý do. Nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông K đúng theo quy định tại Điều 207, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Bà V xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do ông K không chăm lo phát triển kinh tế gia đình, do bất đồng quan điểm sống. Bà V và ông K đã ly thân, không còn chung sống khoảng 04 tháng, nay tình cảm không còn. Bà V kiên quyết ly hôn, ông K không yêu cầu hàn gắn mối quan hệ vợ chồng, không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, thể hiện hôn nhân của ông bà đã có mâu thuẫn, không có thể hàn gắn nên chấp nhận cho bà V ly hôn với ông K.

[4] Về con chung: Phạm Quốc A, sinh ngày 21/09/2023. Khi ly hôn bà V yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Ông K không có ý kiến. Yêu cầu của bà V phù hợp với pháp luật và để đảm bảo cuộc sống của con chung nên chấp nhận yêu cầu này của bà V. Bà V không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà V xác định không có tài sản chung và không có nợ chung. Ông K không có ý kiến, không yêu cầu gì về tài sản chung và nợ chung. Đến nay không có cá nhân tổ chức nào yêu cầu trách nhiệm trả nợ của bà V và ông K. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về nợ chung và tài sản chung.

[6] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình bà V phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Các Điều 28, 147, 207, 227, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí.

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Huỳnh Tường V được ly hôn với ông Phạm Quốc K.

Về con chung: Tiếp tục giao con chung Phạm Quốc A, sinh ngày 21/09/2023 cho bà Nguyễn Huỳnh Tường V trực tiếp nuôi con. Không xem xét giải quyết trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phạm Quốc K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hôn nhân gia đình 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)*, bà Nguyễn Huỳnh Tường V phải nộp. Ngày 17/01/2025 bà Nguyễn Huỳnh Tường V đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tại Chi Cục thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau theo lai thu số 0010188 được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Phan Thị Thu

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND TP.Cà Mau;
- UBND xã Tắc Vân, Tp.Cà Mau, tỉnh Cà Mau
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - án văn.